

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25-6-2025

“V/V Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Hưng và bà Nguyễn Thị Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái- Tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vương Hải Nam- *Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2025 về việc *“Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung”*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/QĐHPT-ST ngày 05/6/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Đinh Quang H, sinh năm 1982. Nơi thường trú: tổ I, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: tổ D, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: chị Vũ Thị H1, sinh năm 1982. Nơi thường trú: tổ I, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Nơi ở hiện nay: tổ D, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt. (Tòa án đã niêm yết theo quy định).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn anh Đinh Quang H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: anh H và chị Vũ Thị H1 chung sống với nhau từ năm 2018 nhưng đến năm 2021 mới tiến hành làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, hai người đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, hai người kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn hai người ra thành phố M, tỉnh Quảng Ninh sinh sống và làm việc. Hôn nhân hai vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu sau đó đến năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do hai vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng

quan điểm, vợ chồng không tin tưởng nhau trong cuộc sống, nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau và chủ yếu là do chị H1 có mối quan hệ với người đàn ông khác, bản thân anh H và gia đình đã nhiều lần tha thứ và khuyên bảo nhưng chị H1 không thay đổi mà càng ngày càng coi thường anh H. Do đó, đến năm 2024 hai người đã ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay anh H thấy không còn tình cảm với chị H1 nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H1.

- *Về con chung*: anh H xác nhận trong quá trình chung sống hai vợ chồng sinh được 01 (một) con chung là Đinh Thị Bảo N, sinh ngày 18/11/2018. Quan điểm của anh H khi ly hôn anh để chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), việc cấp dưỡng nuôi con chung anh và chị H1 sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: anh H xác nhận hai vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Vũ Thị H1 không hợp tác nên không có quan điểm thể hiện mặc dù đã nhận được thủ tục khởi kiện và các chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của anh H gửi trước khi khởi kiện.

Quá trình Tòa án giải quyết đã tổng đạt thông báo thụ lý cũng như giấy triệu tập, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho gia đình và chính quyền địa phương nơi chị H1 sinh sống.

Tại biên bản xác minh ngày 10/4/2025 ông Nguyễn Văn S là trưởng khu H, phường N, thành phố M - là nơi chị H1 sinh sống cung cấp như sau: Anh Đinh Quang H và chị Vũ Thị Hòa kết H2 với nhau từ năm 2021, hai người làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Trước khi kết hôn hai người sinh sống tại tổ D, khu H, phường N thành phố M, tỉnh Quảng Ninh từ năm 2018. Hai vợ chồng thời gian đầu chịu khó làm ăn, cuộc sống hạnh phúc. Việc hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng chính quyền địa phương cũng nắm được, nguyên nhân là do tính tình không hợp và một phần là do cả hai không chung thủy trong cuộc sống vợ chồng, do đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tuy nhiên, hai người không yêu cầu chính quyền địa phương hòa giải, chị H1 có bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang ở một thời gian xong lại quay ra thành phố M ở cùng anh H, hiện tại không thấy chị H1 đăng ký tạm vắng hay thay đổi nơi cư trú.

Quan điểm của chính quyền địa phương, đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật giải quyết cho họ được ly hôn.

Về con chung: anh H và chị H1 có 01 (một) con chung là Đinh Thị Bảo N, sinh ngày 18/11/2018. Quan điểm của chính quyền địa phương, đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật giải quyết việc nuôi con chung của anh H và chị H1 cho phù hợp với sự phát triển cho cháu về trí tuệ cũng như thể chất.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án thì vụ án được thụ lý, giải quyết đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, việc triệu tập người tham gia tố tụng đảm bảo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo và có căn cứ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã làm đầy đủ thủ tục đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Đinh Quang H. Xử cho anh Đinh Quang H được ly hôn chị Vũ Thị H1.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xử giao cháu Đinh Thị Bảo N, sinh ngày 18/11/2018 cho chị Vũ Thị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đinh Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: ngày 02/01/2025, người khởi kiện là anh Đinh Quang H nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 08/01/2025 Tòa án tiến hành thụ lý vụ án bảo đảm đúng quy định tại Điều 195 và 197 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền: căn cứ vào đơn khởi kiện và yêu cầu của người khởi kiện đề ngày 29/12/2024, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*” thuộc thẩm quyền của Tòa án quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: trong quá trình giải quyết bị đơn chị Vũ Thị H1 không hợp tác và trốn tránh, anh H trước khi mở phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 173, Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng các đương sự.

[2] Về tình cảm: Anh Đinh Quang H và chị Vũ Thị H1 tìm hiểu và tự nguyện kết, trước khi kết hôn hai người đã sống chung với nhau từ năm 2018 tại tổ D, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, sau đó đến năm 2021, hai người làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình chung sống đến năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do hai người tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không tin tưởng nhau, chị H1 có mối quan hệ tình cảm với người đàn ông khác, anh H có nhiều lần khuyên bảo và tha thứ cho chị H1 để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng không có kết quả, nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. Do đó, đến năm 2024 hai người đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai nữa, chị H1 bỏ đi khỏi nhà một thời gian sau đó lại quay về sống cùng anh H tại M. Vì thế, anh H thấy không còn tình cảm với chị H1 nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H1.

Đối với chị Vũ Thị H1 không có mặt tại Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích của mình nhưng trong quá trình Tòa án làm việc, thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương nơi anh H và chị H1 chung sống đều thể hiện hai người kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống không hạnh phúc nguyên nhân chủ yếu do hai người tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau trong cuộc sống vợ chồng, chị H1 có mối quan hệ tình cảm với người đàn ông khác, nên thường xuyên xảy ra va chạm cãi cọ nhau, hiện tại hai người đã ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai nữa.

Từ những căn cứ trên, xét thấy nguyện vọng xin ly hôn của anh H là hoàn toàn chính đáng, có căn cứ phù hợp theo quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đinh Quang H.

[3] *Về con chung*: trong quá trình chung sống anh H và chị H1 có 01 con chung là Đinh Thị Bảo N, sinh ngày 18/11/2018. Quan điểm của anh H kể từ khi hai người ly thân cháu N ở với mẹ nên đề nghị Tòa án giao cháu N cho chị H1 tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu này phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: anh H xác nhận hai người không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Anh Đinh Quang H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28; Điều 35, Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 173, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 1, Điều 51; Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Đinh Quang H.

1. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Quang H được ly hôn chị Vũ Thị H1.
- Về con chung: giao con chung là Đinh Thị Bảo N, sinh ngày 18/11/2018 cho chị Vũ Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đinh Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.
- Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Anh Đinh Quang H phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình. Nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002319 ngày 07/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái. Anh H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKS thành phố Móng Cái
- T.H.A DS thành phố Móng Cái
- Các đương sự.
- UBND phường Lê Hồng Phong, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Mạnh